

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HS-ST

Ngày: 12-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Thẩm phán: Ông Chu Thái Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Đinh Văn Tuyền

Bà Phạm Thị Châu Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nhung và bà Đặng Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 31-12-1958; số Căn cước công dân: 036058010459; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập là thôn P, xã T, huyện Ý, tỉnh Nam Định); Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/10; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Văn C, con bà Lê Thị C1 (cả hai đều đã chết); gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1954; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-02-2025 đến ngày 13-02-2025 chuyển tạm giam đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh N. (Có mặt)

**Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Diệp Năng B – Luật sư thuộc Văn phòng L2 Luật – Đoàn luật sư thành phố H. (Có mặt)

**Bị hại:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1960; Địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập là xã T, huyện Ý, tỉnh Nam Định). Có mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; Có mặt
- Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1954; Có mặt
- Chị Lương Thị B1, sinh năm 1982; Có mặt
- Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1981; Có mặt
- Chị Đinh Thị H; Vắng mặt
- Chị Nguyễn Thị H1; Vắng mặt
- Chị Nguyễn Thị H2; Vắng mặt
- Bà Nguyễn Hải Y. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn K là em trai và nhà ở phía sau nhà Nguyễn Văn L. Trưa ngày 03-02-2025, Nguyễn Văn L làm cơm cúng lễ đầu năm nên có tổ chức cho vợ, con, cháu về nhà mình ăn uống. Sau khi ăn uống xong thì vợ và con cháu của L ra về. Lúc này, L ở nhà một mình nên đã mở loa to để nghe nhạc. Khoảng 12h30' cùng ngày, ông Nguyễn Văn K nghe thấy âm lượng của loa to, ảnh hưởng đến nghỉ trưa, nên đã sang nhắc L cho nhỏ âm lượng để mọi người nghỉ trưa nhưng L không đồng ý nên đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Ông K giơ tay phải lên đập, tát nhiều cái về phía L nhưng không trúng, L lao vào giằng co với ông K, lúc này ông K cầm 01 chiếc dép ở chân phải mình giơ lên vụt 02 phát trúng phần mặt bên trái L. Bị vụt vào mặt, L chạy đến chiếc ghế ở trước cửa lấy 01 con dao, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng kích thước (9x2,2)cm, đầu ngoài cùng lưỡi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng nhựa màu đen kích thước (10,5x2,5)cm cầm trên tay phải đập liên tiếp 04 nhát trúng phần bụng, ngực, vùng má bên trái và vùng cổ bên trái của ông K gây thương tích rách da chảy máu. Trong quá trình đập, dao bị gãy phần lưỡi nhưng L vẫn tiếp tục sử dụng phần cán dao đứng từ phía sau đập 01 phát trúng vào phía sau vai phải ông K nhưng không gây thương tích gì. Bị đập, ông K bỏ chạy về phía nhà mình hô hoán mọi người

đến cứu giúp, L tiếp tục đi theo ông K ra đường, ông K được mọi người đưa đi cấp cứu, L quay về nhà.

Ông Nguyễn Văn K được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh H sau đó chuyển đến Bệnh viện H3 - Hà Nội điều trị với thương tích:

- 01 vết thương tại vùng cổ phía bên trái kích thước (0,5x01)cm sưng phù nề xung quanh (vết thương hở);

- 01 vết thương tại vùng ngực trước dưới xương ức kích thước 02cm.

- Hình ảnh vết thương động mạch cảnh chung trái đoạn ngang C5 đường kính 7mm, tạo ổ giả phình kích thước (15x20)mm, tụ máu xung quanh; Phù nề, tụ máu các lớp cơ vùng cổ bên trái; tràn khí trung thất.

* Sau khi nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý đã phối hợp cùng với các cơ quan có liên quan, tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án. Hiện trường nơi xảy ra vụ án là sân nhà Nguyễn Văn L, có kích thước (1260x310)cm, bề mặt lát gạch men màu xanh- trắng- xám. Góc Tây- Nam của sân là cổng ra vào, phía Nam của sân có hàng rào bằng tường xây và khung kim loại, tường rào giáp đường trục thôn P, xã T. Trên bề mặt sân có đám rơm rạ phủ kín vải màu đỏ trên diện (120x130)cm, trên bề mặt sát góc Tây Nam của đám rơm rạ và bề mặt sân có bám dính chất màu nâu đỏ, nhỏ giọt, không liên tục trên diện (60x30)cm, tâm đám cách mép phía Nam của sân là 110cm, cách mép cạnh phía Tây của sân là 693cm. Vị trí trên bề mặt sân có bám dính chất màu nâu đỏ dạng tia, không liên tục trên diện (100x90)cm, tâm đám cách mép cạnh phía Nam của sân là 165cm, cách mép phía Tây của sân là 515cm. Trên tường phía Đông tương ứng mép cạnh phía Nam của hiên nhà có gắn hệ thống 01 mắt camera bằng nhựa màu đen trắng nhãn hiệu NOWI. Sau khi khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu, dữ liệu có liên quan gồm:

- 01 đoạn video do hệ thống camera nhà Nguyễn Văn L ghi lại toàn bộ nội dung sự việc trên;

- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng kích thước (9x2,2)cm, đầu ngoài cùng lưỡi dao vát nhọn, một cạnh sắc;

- 01 phần chuôi dao bằng nhựa màu đen kích thước (10,5x2,5)cm (phần lưỡi dao và chuôi dao bị gãy rời);

- Thu giữ các chất màu nâu đỏ tại hiện trường phục vụ giám định.

- 01 chiếc áo phông dài tay, cổ bẻ, màu đen có may túi áo trước ngực trái bằng vải màu đen, vị trí trước ngực phía trước áo có 03 vết rách thủng vải, kích thước lần lượt là (2x0,1)cm; (1,3x0,1)cm; (1x0,1)cm là chiếc áo ông K mặc khi

bị Nguyễn Văn L dùng dao đâm gây thương tích, do người nhà ông K tự nguyện giao nộp.

* Ngày 05-02-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ C2 giám định sinh học số 23/QĐ-ĐCSHS đối với các mẫu vật là chất màu nâu đỏ có bầm dính ký hiệu A1, A2, A3 đã thu thập theo hồ sơ để xác định có phải là máu của ông Nguyễn Văn K hay không. Tại Bản kết luận giám định số 857/KL-KTHS ngày 06-3-2025 của V Bộ C2 kết luận:

- Con dao (A1) có bầm dính máu người và là máu của ông Nguyễn Văn K;
- Các chất màu nâu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu A2, A3) đều là máu người, không xác định được kiểu gen (ADN) do chất lượng kém.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định Trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh N (nay là Phòng K1 Công an tỉnh tỉnh N) giám định dữ liệu điện tử đối với 01 đoạn video thu tại hệ thống camera nhà bị can L. Tại Bản kết luận giám định số 635/KL-KTHS ngày 08-4-2025, Phòng K1 Công an tỉnh N (nay là Phòng K1 Công an tỉnh tỉnh N), Kết luận: đối với đoạn video gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định.

* Ngày 05-02-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích số 22/QĐ-ĐCSHS đối với bị hại Nguyễn Văn K. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 012/KLTTCT -TTPY ngày 06-02-2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn K tại thời điểm giám định là **25%** (Hai mươi lăm phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc - nhọn trực tiếp gây nên.

* Ngày 15-4-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (trước sáp nhập là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N) ra Quyết định Trưng cầu Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh H giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông Nguyễn Văn K. Ngày 26-5-2025, trung tâm G kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn K tại thời điểm giám định là **33%** (ba mươi ba phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (trước sáp nhập là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N) đã có các Công văn số 754, 755 ngày 08-4-2025 gửi Trung tâm Pháp y Sở Y1 và Bệnh viện đa khoa tỉnh H đề nghị trả lời về nội dung *“Với thương tích của ông Nguyễn Văn K nếu không được đưa đi cấp cứu kịp thời thì có nguy cơ dẫn đến tử vong hay không?”*.

- Ngày 11-4-2025, Trung tâm P có công văn trả lời số 002 về việc từ chối trả lời nội dung này do không thuộc chuyên môn giám định.

- Ngày 23-4-2025, Bệnh viện đa khoa tỉnh H có văn bản trả lời số 1645 nội dung như sau: với trường hợp người bệnh Nguyễn Văn K được chẩn đoán: Vết thương thấu ngực gây tràn khí trung thất, tràn khí dưới da, tổn thương phổi, suy hô hấp là tình trạng bệnh nặng. Người bệnh có nguy cơ tử vong do chèn ép trung thất, truy tìm mạch.

* Ngày 08-5-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh N (nay là Phòng K1 Công an tỉnh tỉnh N) giám định vũ khí, công cụ hỗ trợ đối với con dao (ký hiệu A1) là hung khí bị cáo sử dụng gây thương tích cho ông Nguyễn Văn K. Ngày 14-5-2025 Phòng K1 Công an tỉnh N đã có Bản kết luận giám định số 784/KL-KTHS, kết luận: Dao gửi giám định (ký hiệu A1) “không thuộc danh mục nào” được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-024 của Bộ C2 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS-P2 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định) truy tố Nguyễn Văn L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà:

Nguyễn Văn L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo chỉ nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại nên mong HĐXX xem xét và bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Nguyễn Văn K xác nhận bị cáo là người đã gây ra thương tích cho ông. Tại phiên toà hôm nay ông đề nghị xử lý theo pháp luật về hình phạt cũng như mức bồi thường. Ông xác nhận, gia đình bị cáo đã thanh toán toàn bộ chi phí viện phí cho ông là 13.500.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình luận tội. Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 BLHS. Án lệ 47/2021/AL được Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thông qua ngày 25-11-2021; Xử

phạt Nguyễn Văn L từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về vật chứng: Giải quyết theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ngoài số tiền gia đình bị cáo đã thanh toán toàn bộ chi phí viện phí cho bị hại là 13.500.000 đồng thì bị cáo Nguyễn Văn L còn phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại từ 53.5000.000đ đến 63.500.000 đồng.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Không nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đối với bị cáo về tội "Giết người". Thứ nhất: bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại điều này được thể hiện ở mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại là anh em ruột, bị cáo thực hiện hành vi trong lúc nóng giận và trước đó bị cáo bị bị hại đánh trước nên bị cáo đã bị kích động mạnh về tâm lý; mặt khác bị cáo cũng không hề có sự chuẩn bị về công cụ để gây án. Thứ hai: hành vi của bị cáo không có tính côn đồ vì bị cáo thực hiện hành vi trong trạng thái tinh thần bị kích động do bị bị hại chửi và đánh trước; bị cáo không hề ra tay trước hay có những hành vi ngang ngược trước. Thứ ba: Việc áp dụng Án lệ 47/2021/AL trong trường hợp này là không phù hợp do bị hại không chỉ có lời lẽ chửi bới bị cáo mà còn tác động vật lý với bị cáo; địa điểm gây án cũng hoàn toàn khác nhau ở đây bị hại đã tự ý mở cổng, xâm phạm chỗ ở của bị cáo trước đó; con dao bị cáo dùng để gây án là có sẵn trên bàn từ trước; các tình tiết này khác với tình tiết của Á lệ dẫn đến bản chất của hai vụ việc khác nhau. Mặt khác căn cứ vào Công văn số 100/TANDTC-PC về việc hướng dẫn áp dụng Án lệ số 47/2021/AL thì thấy rằng việc áp dụng Án lệ 47 trong trường hợp này là không đúng. Bản thân bị hại lúc nhập viện cũng hoàn toàn tỉnh táo, da niêm mạc hồng, nhịp tim đều. Ngoài ra, kết luận giám định lần 1 lại khác lần 2. Lần 1 là 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Lần 2 là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Từ những phân tích trên thấy rằng việc Cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, truy tố bị cáo về tội “Giết người” là không đúng. Đề nghị HĐXX xem xét về tội danh của bị cáo theo hướng là tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N (trước sáp nhập là Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của

Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. HĐXX xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Trưa ngày 03-02-2025, Nguyễn Văn L mở đài nghe nhạc dẫn đến tiếng ồn, gây ảnh hưởng khu vực dân cư, lúc này ông Nguyễn Văn K (là em ruột) đến và yêu cầu mở nhỏ xuống thì L không đồng ý, nên giữa ông K và L xảy ra mâu thuẫn. Ông K dùng dép đánh vào mặt của L, ngay lúc đó L đã lấy con dao có phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng kích thước (9x2,2)cm, đầu ngoài cùng lưỡi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng nhựa màu đen kích thước (10,5x2,5)cm, đâm liên tiếp 04 nhát trúng phần bụng, ngực, vùng má bên trái và vùng cổ bên trái, gây ra vết thương động mạch cảnh chung, thấu ngực, gây tràn khí trung thất, ... Ông K bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển lên Bệnh viện H3.

Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, nhận thức được hậu quả chết người có thể xảy ra, nhưng Nguyễn Văn L vẫn cố ý thực hiện gây thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông K là 33% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm của việc sử dụng dao nhọn là hung khí nguy hiểm tấn công đâm liên tiếp và nhiều nhát trên cơ thể của bị hại, trong đó đâm trúng phần bụng, ngực, vùng má bên trái và vùng cổ bên trái của bị hại. Đây là những vùng trọng yếu trên cơ thể con người, là vị trí nếu bị tấn công bằng hung khí nguy hiểm có nhiều khả năng xâm hại đến tính mạng nạn nhân, nhưng vẫn cố ý thực hiện chỉ vì lý do nhỏ nhặt. Theo Văn bản số 1645/BVĐKT ngày 23-4-2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H chuẩn đoán ông Nguyễn Văn K có vết thương thấu ngực gây tràn khí trung thất, tràn khí dưới da, tổn thương phổi, suy hô hấp là tình trạng nặng. Người bệnh có nguy cơ tử vong do chèn ép trung thất, trụy tim mạch. Hành vi giết người của bị cáo mà bị hại không bị thiệt hại về tính mạng là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất côn đồ” với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS, tương tự tình huống trong Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng thẩm

phán Toà án nhân dân tối cao thông qua ngày 25-11-2021. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 13.500.000 đồng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi là có hành vi tát bị cáo trước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “chưa đạt” nên cần căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 57 BLHS thì mức hình phạt tuyên cho bị cáo không quá 3/4 mức phạt tù mà Điều luật đã quy định.

Tuy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS nhưng bị cáo thực hiện hành vi quyết liệt có tính nguy hiểm cao, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ khả năng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe đang có chiều hướng gia tăng trong giai đoạn hiện nay.

[4] Đối với những quan điểm tranh luận của người bào chữa cho bị cáo HĐXX nhận thấy:

[4.1] Đối với quan điểm cho rằng bị cáo Nguyễn Văn L không có ý thức chủ quan là tước đoạt tính mạng của ông Nguyễn Văn K và bị cáo thực hiện hành vi trong lúc nóng giận và mất kiểm soát, tâm lý bị kích động mạnh. HĐXX nhận thấy việc xác định ý thức chủ quan của bị cáo cần dựa trên chuỗi hành vi của bị cáo, bị cáo đã liên tiếp đâm bị hại 04 nhát và các vị trí bị cáo nhắm đến đều là vị trí trọng yếu trên cơ thể người; khi bị cáo thấy bị hại chảy nhiều máu bị cáo vẫn tiếp tục dùng chuôi dao (lúc này lưỡi dao đã bị gãy) đâm bị hại nhưng không trúng và việc không trúng này là nằm ngoài ý thức của bị cáo. Như vậy, thấy được sự dứt khoát và muốn thực hiện hành vi đến cùng khi mà đã liên tiếp gây thương tích cho bị hại. Nên không có căn cứ chấp nhận quan điểm tranh luận này của người bào chữa

[4.2] Đối với quan điểm hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L không có tính chất côn đồ; HĐXX nhận thấy mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại chỉ xuất phát từ việc bị cáo mở đài to bị hại sang nhà và có mâu thuẫn dẫn đến việc bị hại dùng

tay tát bị cáo nhưng không trúng sau đó dùng dùi chày tát bị cáo. Xác định đây là mâu thuẫn nhỏ nhất và hai bên đã có xô xát nhưng từ đó mà bị cáo lại dùng dao là hung khí nguy hiểm liên tiếp đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại và khi bị hại chảy nhiều máu đã không đưa bị hại đi cấp cứu mà để mặc bị hại tự đi về nhà hô hoán. Từ những chuỗi hành vi đó của bị cáo đã đủ thể hiện tính côn đồ coi thường pháp luật và tính mạng của người khác.

[4.3] Đối với quan điểm cho rằng áp dụng Án lệ số 47/2021/AL trong trường hợp này là không đúng, HĐXX nhận thấy việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình áp dụng trong trường hợp này là phù hợp và đúng pháp luật. Việc áp dụng Án lệ được hiểu là áp dụng với trường hợp tương tự như Án lệ chứ không phải chỉ áp dụng với trường hợp giống y hệt Án lệ như quan điểm của người bào chữa đưa ra về địa điểm thực hiện hành vi, bị hại xâm phạm chỗ ở hay là dùng dao có sẵn chứ không phải là đi chỗ khác tìm dao. Việc áp dụng Án lệ trong trường hợp này dựa trên nguồn gốc mâu thuẫn, chuỗi hành vi phạm tội, sự quyết liệt của bị cáo để làm căn cứ xác định ý thức chủ quan của bị cáo, vị trí vết thương và hậu quả để làm căn cứ áp dụng Án lệ.

[4.4] Về quan điểm cho rằng kết luận giám định lần 1 lại khác lần 2. Lần 1 là **25%** (Hai mươi lăm phần trăm); Lần 2 là **33%** (ba mươi ba phần trăm). HĐXX nhận thấy: Ngay sau khi bị thương, Cơ quan Cảnh sát điều tra phải xác định Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại tại thời điểm giám định để làm căn cứ thụ lý giải quyết vụ án. Diễn biến quá trình điều trị của bị hại, sau khi bình phục thì Cơ quan Cảnh sát điều tra phải xác định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bị hại để xác định tình trạng sức khỏe của bị hại do bị cáo gây nên do có những vết thương bên trong cơ thể phải có thời gian mới xác định được chính xác được tỷ lệ tổn thương đối với cơ thể.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận quan điểm tranh luận của người bào chữa cho bị cáo theo hướng bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” cũng như các yêu cầu khác.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung quản chế hoặc cấm cư trú đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có quan điểm yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên ngoài số tiền viện phí là số tiền 13.500.000 đồng mà gia đình bị cáo đã thanh toán thì bị hại không cung cấp cho Tòa án các tài liệu liên quan đến chi phí nào khác. Bản thân bị hại cũng đã trên 62 tuổi nên là đã lớn hơn tuổi lao động mà pháp luật cho phép nên cũng không có căn cứ để xác định thu nhập thực tế bị mất. Do vậy, HĐXX nhận thấy Về chi phí

điều trị trong hồ sơ thì gia đình bị cáo đã chi trả toàn bộ nên đối với chi phí điều trị HĐXX không xem xét đến. Vì vậy, căn cứ Điều 590 BLDS, HĐXX xác định bị cáo chỉ phải bồi thường cho bị hại về tổn thất tinh thần. Theo qui định của pháp luật mức bồi thường cao nhất là 50 tháng lương cơ bản. Căn cứ vào tình hình thực tế trong vụ án này thì người bị hại có một phần lỗi đối với bị cáo, hậu quả chết người chưa xảy ra. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận mức bồi thường do bị cáo phải bồi thường cho bị hại về tổn thất tinh thần bằng 25 tháng lương cơ bản theo pháp luật qui định tại thời điểm xét xử là phù hợp. Cụ thể là $2.340.000đ \times 25 \text{ tháng} = 58.500.000 \text{ đồng}$.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2125735, 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2125724; 01 chiếc áo phông dài tay, cổ bẻ, màu đen có may túi áo trước ngực trái bằng vải màu đen đã thu giữ trong vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 3 Điều 57 BLHS. Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thông qua ngày 25-11-2021. Xử phạt Nguyễn Văn L 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-02-2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn K khoản tiền bị tổn thất tinh thần với số tiền là 58.500.000đ (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền người phải thi hành án phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2125735,

01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2125724; 01 chiếc áo phong dài tay, cổ bẻ, màu đen có may túi áo trước ngực trái bằng vải màu đen.

Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc phòng PC10 – Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) và kho vật chứng Công an huyện Ý (nay là P1 trại tạm giam Vụ Bản – Công an tỉnh N)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.925.000 án phí dân sự có giá ngạch.

Báo bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CA; VKS tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh